

## HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: TIẾNG ANH 10

NĂM HỌC: 2023-2024

Trắc nghiệm 35 x 0,2=7,0 điểm + 2 điểm writing + 1 điểm speaking = 10 điểm

### PHẦN TRẮC NGHIỆM

Mỗi câu đúng được 0,2 điểm, tổng điểm: 7 điểm

|      |       |       |       |       |       |       |
|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. A | 6. B  | 11. C | 16. D | 21. B | 26. D | 31. A |
| 2. B | 7. B  | 12. A | 17. B | 22. C | 27. C | 32. D |
| 3. A | 8. C  | 13. B | 18. A | 23. B | 28. B | 33. B |
| 4. A | 9. A  | 14. A | 19. C | 24. D | 29. A | 34. A |
| 5. B | 10. A | 15. D | 20. A | 25. A | 30. B | 35. A |

### LISTENING TRANSCRIPT

#### Question 1-3

Everyone wishes to remember their child's memories, including their first steps, their first hit, or their first date. What better way to remember them than to catch them on film. This year, instead of buying a tread machine that you promise to use but, which in the end winds up collecting dust in the corner of your living room, consider buying a video camera to capture all of your child's precious moments. Come to Petersons' this holiday season for all your electronic needs. We have the best selection of consumer electronic goods. In addition, we have professional in-house videographers who will know exactly what you need to make those memories unforgettable ones.

#### Question 4-6

During the teenage years, it is at times difficult for parents to talk to their children. Teenagers often seem to hate being questioned. They seem unwilling to talk about their work at school. This is a normal psychological development at this age. Although it can be hard for parents to understand, it is part of becoming independent. Teenagers are trying to be adults while they are still growing up. Young people often dislike talking if they realise that parents are trying to check upon them. Parents should find ways to talk to their teenage children about school, work and future plans, but should not push them to talk if they don't want to. Parents should also watch for danger signs. For example, some teenagers in trying to be adults may experiment with alcohol, drugs or smoking. It is necessary for parents to watch for any signs of different behaviour, which may be connected with these dangers and offer help if necessary.

### WRITING (2p)

**Part 1: (0.5p)** KEY: b-d-e-a-c-f

**Part 2: (0.5p)** KEY: e-c-a-b-d

**Part 3. (1.0p):**

|   |     |
|---|-----|
| 1. Content:<br>- A provision of main ideas and details.<br>- Communicating intensions sufficiently and effectively.       | 0.4 |
| 2. Organization & Presentation:<br>- Ideas are organized and presented with coherence, style, and clarify, well-structure | 0.3 |
| 3. Language:<br>- A variety of vocabulary and structures.<br>- Good use of grammatical structures.                        | 0.2 |
| 4. Handwriting, punctuation, and spelling:<br>- Intelligible handwriting.<br>- Good punctuation and no spelling mistakes. | 0.1 |

**SPEAKING (1p)**

| <b>Tổng:<br/>1 điểm</b> | <b>1 điểm</b>   | <b>0.8 điểm</b>  | <b>0.6 điểm</b>   | <b>0.5 điểm</b>  |
|-------------------------|---|--|---|--|
|                         | Trình bày lưu loát, hiếm có lặp từ và ngắt quãng. Diễn đạt mạch lạc và kết nối câu một cách chính xác. Phát triển và mở rộng ý chặt chẽ, đúng chủ đề. | Trình bày lưu loát, ít lặp từ, ít ngắt quãng để tìm từ. Phát triển chủ đề mạch lạc và chính xác. | Nói dài và trôi chảy với cảm giác nhẹ nhàng tự nhiên. Đôi lúc ngắt quãng để tìm từ. Sử dụng từ nối câu linh hoạt và hợp lý. | Có sự cố gắng trình bày khá dài. Đôi chỗ thiếu mạch lạc do lúng túng, lặp ý hoặc tự chỉnh sửa. Có sử dụng từ nối câu, ý nhưng nhiều chỗ chưa hợp lý. |